

# THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ 3-4 TUỔI THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG CHƠI TẠI GIA ĐÌNH

Phạm Thị Loan<sup>1</sup>, Nguyễn Minh Phương<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Học viên cao học K33, Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

<sup>2</sup> GV Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Email: phamloan311@gmail.com

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích thực trạng phát triển kỹ năng giao tiếp (KNGT) cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) 3 - 4 tuổi thông qua hoạt động chơi tại gia đình. Nghiên cứu được thực hiện trên 37 cha mẹ có con RLPTK 3 - 4 tuổi trên địa bàn TP Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn cha mẹ đã nhận thức tích cực về vai trò của mình và thường xuyên tổ chức hoạt động chơi để giúp trẻ phát triển KNGT. Một số hoạt động chơi được sử dụng phổ biến là trò chơi với thẻ tranh, trò chơi vận động và trò chơi âm nhạc. Tuy nhiên, cha mẹ còn gặp nhiều khó khăn về: kỹ năng tổ chức hoạt động chơi; sử dụng các biện pháp hỗ trợ chuyên biệt để phát triển KNGT cho trẻ; duy trì sự hợp tác của trẻ trong quá trình chơi. Từ đó, bài viết nhấn mạnh sự cần thiết của việc xây dựng các chương trình hướng dẫn cha mẹ mang tính hệ thống, thực tiễn và chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả phát triển KNGT cho trẻ RLPTK trong môi trường gia đình.

**Từ khóa:** Kỹ năng giao tiếp, hoạt động chơi, gia đình, thực trạng, trẻ rối loạn phổ tự kỷ, 3-4 tuổi

## THE CURRENT STATUS OF DEVELOPING COMMUNICATION SKILLS FOR 3-4 YEAR-OLD CHILDREN WITH AUTISM SPECTRUM DISORDER THROUGH PLAY ACTIVITIES AT HOME

**Abstract:** This article examines the current status of communication skills development for 3-4-year-old children with Autism Spectrum Disorder (ASD) through play activities within the family setting. The study was conducted with 37 parents of children aged 3-4 years with ASD in Hanoi, Vietnam. The findings indicate that most parents demonstrate a positive awareness of their role in supporting their children's communication development and regularly organize play activities to facilitate the acquisition of communication skills. Commonly used play activities include picture-card games, physical games, and music-based games. However, parents continue to encounter several challenges, including limited skills in organizing play activities, difficulties in applying specialized intervention strategies to promote communication development, and challenges in maintaining children's engagement and cooperation during play. Based on these findings, the article highlights the necessity of developing systematic, practical, and specialized parent-training programs to enhance the effectiveness of communication skills development for children with ASD in the home environment.

**Keywords:** communication skills; play activities; family; current status; children with Autism Spectrum Disorder (ASD); 3-4 years old.

Nhận bài: 20/03/2026

Phản biện: 22/05/2026

Duyệt đăng: 27/05/2026

### I. MỞ ĐẦU

Theo DSM - 5, “Rối loạn phổ tự kỷ được đặc trưng bởi những thiếu sót dai dẳng trong các lĩnh vực như giao tiếp xã hội, tương tác trên nhiều ngữ cảnh khác nhau, cũng như các hành vi, sở thích hay các hoạt động hạn chế, lặp đi lặp lại. Những thiếu hụt này xuất hiện từ thời thơ ấu, điển hình là trước ba tuổi và dẫn đến suy giảm chức năng đáng kể về mặt lâm sàng. Các triệu chứng này bao gồm sự thiếu tương tác xã hội hoặc diễn đạt cảm xúc, sử dụng ngôn ngữ hoặc có ngôn ngữ đơn giản và thường lặp lại với các đối tượng khác nhau cách bất thường” (American Psychiatric Association, 2013).

Trên thế giới, chương trình can thiệp sớm Early Start Denver Model (ESDM) được xem là một trong những chương trình tiêu biểu trong hướng dẫn cha mẹ can thiệp cho trẻ RLPTK. ESDM

hướng tới phát triển năng lực cảm xúc xã hội, nhận thức và ngôn ngữ của trẻ thông qua sự kết hợp giữa cách tiếp cận dựa trên mối quan hệ, hoạt động vui chơi và các nguyên tắc phân tích hành vi ứng dụng (ABA). Đây là mô hình can thiệp hành vi phát triển theo hướng tự nhiên, được xây dựng theo hướng tích hợp, cá nhân hóa và có hướng dẫn thực hiện cụ thể. Chương trình cho phép điều chỉnh linh hoạt phương pháp giảng dạy dựa trên hồ sơ học tập và mức độ phát triển của từng trẻ nhằm bảo đảm tối đa hóa sự tiến bộ trong việc đạt được các mục tiêu học tập (Rogers, SJ, & Dawson, G. (2020).

Tại Việt Nam, nhóm tác giả Nguyễn Xuân Hải và cộng sự (2019) đã xuất bản tài liệu hướng dẫn cha mẹ nhận thức những đặc điểm của trẻ RLPTK, các phương pháp can thiệp, tiếp cận một cách hiệu

quả nhằm giúp cha mẹ có thêm kiến thức trong quá trình giáo dục con tại gia đình.

Nhìn chung, hiện nay việc hướng dẫn cha mẹ can thiệp cho trẻ RLPTK đã nhận được sự quan tâm rộng rãi từ các nghiên cứu trong nước và quốc tế. Các nghiên cứu đều khẳng định vai trò quan trọng của cha mẹ trong hỗ trợ can thiệp tại gia đình, góp phần tích cực vào sự hình thành và phát triển kỹ năng của trẻ. Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu mới tập trung đề xuất biện pháp hỗ trợ ở mức khái quát. Nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng cha mẹ tổ chức hoạt động chơi để phát triển KNGT cho trẻ RLPTK tại gia đình, làm cơ sở để xây dựng các biện pháp hướng dẫn cha mẹ phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi, nhằm nâng cao hiệu quả tương tác và phát triển KNGT cho trẻ.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Khái quát về quá trình khảo sát

\* *Mục đích khảo sát:* Tiến hành khảo sát nhằm đánh giá mức độ KNGT của trẻ RLPTK 3-4 tuổi và thực trạng phát triển KNGT cho trẻ RLPTK 3 – 4 tuổi thông qua hoạt động chơi tại gia đình, làm cơ sở để đề xuất biện pháp hướng dẫn cha mẹ phát triển KNGT cho trẻ RLPTK 3-4 tuổi thông qua hoạt động chơi.

\* *Địa bàn và khách thể khảo sát:*

Địa bàn khảo sát: Khảo sát được thực hiện tại 3 trung tâm can thiệp trẻ RLPTK trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Khách thể khảo sát: Tiến hành khảo sát trên 37 cha mẹ có con RLPTK độ tuổi 3-4 tuổi. Thông tin chung về khách thể khảo sát như sau:

+ *Về độ tuổi:* Độ tuổi của cha mẹ dao động từ 22 cho đến 43 tuổi. Trong đó độ tuổi 31-35 tuổi chiếm số lượng nhiều nhất (35,1%); độ tuổi dưới 25 chiếm số lượng ít nhất (10,9%); độ tuổi 26-30 chiếm 27% và trên 35 tuổi chiếm 27%.

+ *Về trình độ:* Đại học chiếm 62,2%, cao đẳng chiếm 19,0%, trung cấp chiếm 5,4%; sau đại học chiếm tỉ lệ 2,7%.

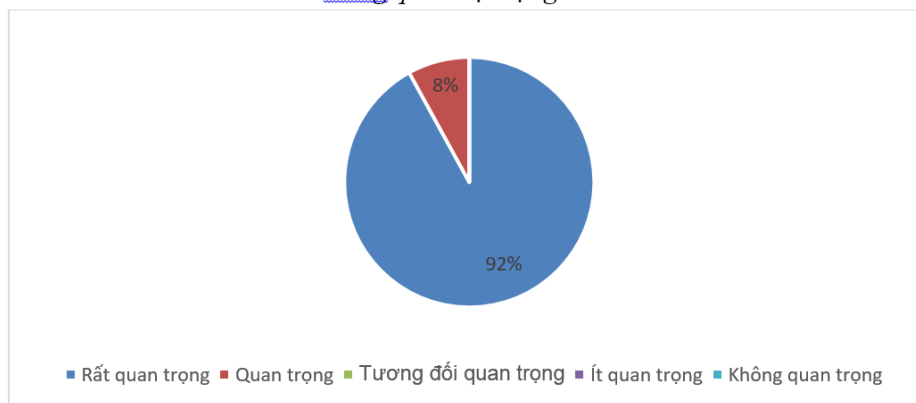
\* *Phương pháp và công cụ khảo sát:*

Khảo sát được thực hiện kết hợp giữa các phương pháp định tính và định lượng nhằm đánh giá thực trạng phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi tại gia đình. Cụ thể, bao gồm các công cụ: Phiếu khảo sát thực trạng và Phiếu phỏng vấn sâu.

### 2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. *Nhận thức của cha mẹ về tầm quan trọng của phát triển KNGT cho trẻ RLPTK 3-4 tuổi thông qua hoạt động chơi*

Biểu đồ 1. Nhận thức về tầm quan trọng của phát triển KNGT cho trẻ RLPTK 3-4 tuổi thông qua hoạt động chơi



Kết quả khảo sát cho thấy, có 92% ý kiến cho rằng, phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi là “rất quan trọng” và 8% cho rằng “quan trọng”. Thông qua phỏng vấn sâu, chị P.L chia sẻ: “Việc phát triển KNGT cho con giai đoạn 3-4 tuổi rất quan trọng, tạo được nền tảng vững chắc để con có thể chủ động thể hiện nhu cầu và đáp ứng những nhu cầu giao tiếp cá nhân sau này. Hoạt động chơi là phù hợp để phát triển KNGT cho con vì khi chơi con sẽ hứng thú, tích cực tương tác với cha mẹ”.

2.2.2. *Các KNGT cha mẹ thường phát triển cho trẻ RLPTK 3-4 tuổi thông qua hoạt động chơi*

Kết quả khảo sát cho thấy, cha mẹ cũng đã quan tâm và thường xuyên phát triển các KNGT cho con thông qua hoạt động chơi (điểm trung bình các KN dao động từ 3.03 đến 3.78đ). Trong đó, nhóm kỹ năng nghe hiểu thông tin được cha mẹ phát triển cho con nhiều nhất với điểm trung bình 3.78đ (xếp bậc 1); tiếp theo là nhóm kỹ năng tập trung chú ý (điểm trung bình 3.66đ, xếp bậc 2); nhóm kỹ năng biểu đạt thông tin (điểm trung bình

3.44đ, xếp bậc 3); nhóm kỹ năng bắt chước (điểm trung bình 3.38đ, xếp bậc 4); và nhóm kỹ năng ít được thực hiện nhất là nhóm kỹ năng luân phiên (điểm trung bình 3.03đ, xếp bậc 5). Độ lệch chuẩn về mức độ thực hiện các nhóm kỹ năng này dao động từ 0.78 - 0.99, cho thấy có sự khác biệt trong việc phát triển các nhóm KN cho trẻ ở mỗi gia đình nhưng không quá lớn. Phòng vấn sâu cha

mẹ, anh Đ.V.P cho biết: “gia đình thường hướng dẫn trẻ về nhóm kỹ năng nghe hiểu thông tin và sự tập trung chú ý. Mặc dù biết rằng các nhóm kỹ năng còn lại cũng rất quan trọng với con nhưng việc dạy con tại nhà còn gặp nhiều khó khăn rào cản nên chưa thực hiện thường xuyên”.

2.2.3. Các trò chơi thường được sử dụng để giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp tại gia đình

Bảng 1. Mức độ thực hiện các trò chơi để giúp trẻ phát triển KNGT tại gia đình

STT	Loại/ tên hoạt động	Điểm TB (M)	ĐLC (SD)	Thứ bậc
1	Trò chơi với thẻ tranh	3.97	0.91	1
2	Trò chơi vận động (đuổi bắt, nhảy,...)	3.66	0.89	2
3	Trò chơi âm nhạc (vỗ tay, hát theo, múa,...)	3.63	0.83	3
4	Trò chơi tương tác (ú oà, chuyền bóng qua lại...)	3.53	0.82	4
5	Trò chơi chức năng (chơi với đồ vật, đồ chơi theo đúng chức năng)	3.47	0.79	5
6	Trò chơi xây dựng	3.13	0.82	6
7	Trò chơi sắm vai ( bác sĩ, bán hàng,...)	2.94	0.95	7
	<b>Điểm trung bình chung</b>	<b>4.48</b>		

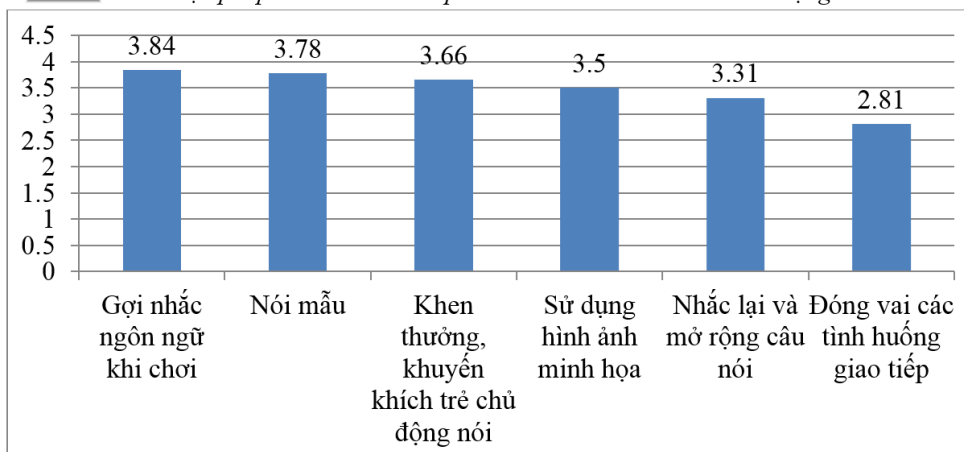
Qua bảng 1 cho thấy: Cha mẹ thường xuyên tổ chức các trò chơi để phát triển KNGT cho con tại gia đình (ĐTB chung là 4.48đ). Các loại trò chơi được cha mẹ thực hiện thường xuyên nhất là trò chơi với thẻ tranh (xếp bậc 1 với ĐTB là 3.97đ); trò chơi vận động (xếp bậc 2 với ĐTB 3.66đ); trò chơi âm nhạc (xếp bậc 3 với ĐTB 3.63đ); trò chơi tương tác (ĐTB 3.53đ, xếp bậc 4). Bên cạnh đó, trò chơi chức năng, trò chơi xây dựng hay trò chơi sắm vai cũng được cha mẹ tổ chức cho trẻ nhưng với tần suất thấp hơn (ĐTB dao động từ 2.94 đến 3.47đ).

Kết quả quan sát cho thấy, cha mẹ cũng đã có nhận thức đúng đắn và thường xuyên tận dụng các tình huống, đồ dùng để phát triển KNGT cho trẻ tại gia đình. Khảo sát về thời gian cha mẹ hướng dẫn phát triển KNGT cho trẻ RLPTK tại gia đình

cho thấy, phần lớn cha mẹ dành thời gian 1-2 giờ để hướng dẫn trẻ hàng ngày (chiếm 48.6%); từ 2-3 giờ chiếm 24.4%. Số cha mẹ dành nhiều thời gian trên 3 giờ để hướng dẫn trẻ chiếm 13.5%. Bên cạnh đó, có 8.1% gia đình dành thời gian dưới 1 giờ để hỗ trợ trẻ; 5.4% số gia đình không có thời gian để hướng dẫn, hỗ trợ con em mình. Thông qua phỏng vấn sâu, mẹ bé H.M.K chia sẻ rằng: “Thông thường bố mẹ sẽ dành 1-2 giờ mỗi ngày vào buổi tối trước khi đi ngủ và cuối tuần để chơi cùng con. Do công việc của gia đình khá bận rộn và mẹ mới sinh em bé nên với khoảng thời lượng đó là gia đình đã rất cố gắng rồi”.

2.2.4. Các biện pháp cha mẹ thường sử dụng khi tổ chức trò chơi phát triển KNGT cho trẻ RLPTK tại gia đình

đồ 2. Biện pháp tổ chức trò chơi phát triển KNGT cho trẻ RLPTK tại gia đình



Biểu đồ trên cho thấy, biện pháp cha mẹ sử dụng thường xuyên nhất khi tổ chức trò chơi phát triển KNGT cho trẻ RLPTK là “gợi nhắc ngôn ngữ khi chơi” (ĐTB 3.84đ), tiếp theo là biện pháp “nói mẫu” (ĐTB 3.78đ), biện pháp “khen thưởng, khuyến khích trẻ chủ động nói” (ĐTB 3.66 đ), biện pháp “sử dụng hình ảnh minh họa” (ĐTB 3.50đ). Vị trí thứ 5 là biện pháp “nhắc lại và mở rộng câu nói” (ĐTB 3.31đ). Biện pháp ít được sử dụng nhất là “đóng vai các tình huống giao tiếp” (ĐTB 2.81đ).

Với điểm trung bình chusng các biện pháp là 3.48đ cho thấy, nhìn chung các biện pháp được cha mẹ áp dụng ở mức khá thường xuyên. Như

vậy, các cha mẹ đã có được một số nhận thức ban đầu về các hoạt động, biện pháp hướng dẫn trẻ phát triển KNGT tại gia đình. Tuy nhiên, quan sát quá trình cha mẹ tổ chức hoạt động chơi để phát triển KNGT cho trẻ RLPTK cho thấy, cha mẹ thường hay bị rối hoặc lúng túng khi tổ chức hoạt động chơi phát triển KNGT cho trẻ tại gia đình. Nhiều hoạt động chơi khi tổ chức không thu hút được sự chú ý của trẻ, nhiều trẻ tỏ ra không hợp tác với cha mẹ, vì vậy chưa đạt được hiệu quả phát triển KNGT cho trẻ.

*2.2.5. Những khó khăn của cha mẹ trong quá trình phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi*

*Bảng 2. Khó khăn cha mẹ gặp phải trong quá trình phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi*

<b>Khó khăn</b>	<b>ĐTB (M)</b>	<b>ĐLC (SD)</b>	<b>Thứ bậc</b>	<b>Thứ bậc</b>
Hạn chế kỹ năng tổ chức trò chơi	4.22	0.92	1	1
Trẻ thiếu hợp tác	4.06	0.98	2	2
Thiếu kiến thức về đặc điểm phát triển kỹ năng giao tiếp của trẻ	3.97	0.89	3	3
Thiếu tài liệu hướng dẫn	3.91	0.96	4	4
Thời gian để chơi cùng con	3.50	0.89	5	5
<b>Điểm trung bình chung</b>	<b>3.93</b>			

Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy, cha mẹ gặp khá nhiều khó khăn khi hướng dẫn trẻ phát triển KNGT thông qua hoạt động chơi. Trong đó, khó khăn lớn nhất là “hạn chế về kỹ năng tổ chức trò chơi” với điểm trung bình là 4.22đ, xếp bậc 1. Tiếp theo là khó khăn do “trẻ thiếu hợp tác” (ĐTB 4.06đ). Việc cha mẹ thiếu kiến thức về đặc điểm phát triển kỹ năng giao tiếp của trẻ và thiếu tài liệu hướng dẫn cũng đang là những khó khăn không nhỏ trong quá trình phát triển KNGT cho trẻ thông qua hoạt động chơi. Việc sắp xếp “Thời gian để chơi cùng con” là khó khăn xếp bậc 5 trong các khó khăn cha mẹ đang gặp phải, tuy nhiên đây cũng là một khó khăn khi cha mẹ cần sắp xếp thời gian cân đối giữa công việc và việc dạy dỗ con.

Phỏng vấn sâu cha mẹ về vấn đề này, chị N.T.H chia sẻ “*Ngoài những khó khăn trên, gia đình mình còn gặp khó khăn trong quản lý hành vi của con, con thường bắt nạt bố mẹ hơn so với khi học với thầy cô*”.

### **2.3. Bình luận và bài học kinh nghiệm**

#### *2.3.1. Bình luận kết quả khảo sát*

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn cha mẹ đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 3–4 tuổi thông qua hoạt động chơi. Có tới 92% phụ huynh đánh giá việc phát triển KNGT cho trẻ là “rất quan trọng”, cho thấy sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của gia đình về vai trò của can thiệp sớm tại nhà. Đây là điều kiện thuận lợi để tăng cường phối hợp giữa gia đình và cơ sở can thiệp trong hỗ trợ trẻ phát triển KNGT cho trẻ RLPTK. Bên cạnh đó, mặc dù đa số cha mẹ dành thời gian hỗ trợ trẻ hằng ngày nhưng thời lượng chủ yếu chỉ từ 1–2 giờ/ngày. Điều này cho thấy áp lực về công việc, thời gian và điều kiện kinh tế gia đình ảnh hưởng đáng kể đến quá trình hỗ trợ trẻ tại nhà. Vì vậy, hiệu quả phát triển KNGT không chỉ phụ thuộc vào nhận thức của cha mẹ mà còn chịu tác động bởi điều kiện sống và nguồn lực của gia đình.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy vẫn tồn tại khoảng cách giữa nhận thức và năng lực thực hành của cha mẹ. Cha mẹ chưa tổ chức các trò chơi đa dạng để phát triển KNGT cho trẻ, chủ yếu

tập trung vào trò chơi với thẻ tranh, trò chơi vận động và trò chơi âm nhạc. Các biện pháp được sử dụng phổ biến trong quá trình tổ chức trò chơi phát triển KNGT cho trẻ RLPTK là gợi nhắc ngôn ngữ, nói mẫu và khuyến khích trẻ giao tiếp. Các biện pháp mang tính phát triển chiều sâu như mở rộng lời nói, đóng vai tình huống giao tiếp hay duy trì hội thoại còn ít được áp dụng. Ngoài ra, cha mẹ còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình phát triển KNGT cho trẻ như: hạn chế về kỹ năng tổ chức trò chơi, thiếu kiến thức chuyên môn và khó duy trì sự hợp tác của trẻ.

Điều này đặt ra yêu cầu cần xây dựng các chương trình hướng dẫn cha mẹ mang tính hệ thống, thực tiễn và chuyên sâu hơn nhằm nâng cao hiệu quả phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi trong môi trường gia đình.

### 2.3.2. Bài học kinh nghiệm

Từ kết quả trên, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm thực tiễn nhằm hỗ trợ quá trình phát triển KNGT cho trẻ RLPTK 3-4 tuổi thông qua hoạt động chơi như sau:

Thứ nhất, mặc dù đa số cha mẹ đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, nhưng hiệu quả hỗ trợ chỉ được bảo đảm khi cha mẹ được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động chơi. Do đó, các chương trình hướng dẫn cần chú trọng chuyển hóa nhận thức thành năng lực thực hành cụ thể, giúp cha mẹ biết cách lựa chọn, tổ chức và điều chỉnh trò chơi phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Nội dung hướng dẫn cần cụ thể, dễ áp dụng, gắn với các tình huống thực tế trong gia đình và có cơ chế hỗ trợ, theo dõi thường xuyên. Điều này giúp cha mẹ từng bước nâng cao năng lực phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đồng thời duy trì được việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ trong thời gian dài.

Thứ hai, do phần lớn cha mẹ chỉ có thể dành từ 1-2 giờ mỗi ngày để hỗ trợ trẻ, việc lồng ghép các mục tiêu phát triển KNGT cho trẻ cần được lồng ghép vào các hoạt động thường nhật như ăn uống, tắm rửa, dọn dẹp, đọc sách hay vui chơi tự do. Điều này sẽ giúp tăng cơ hội giao tiếp cho trẻ mà không tạo thêm áp lực về thời gian cho gia đình.

Thứ ba, cha mẹ cần được hướng dẫn sử dụng nhiều loại trò chơi khác nhau như trò chơi giả vờ,

trò chơi đóng vai, trò chơi tương tác xã hội, trò chơi xây dựng và trò chơi giải quyết vấn đề, thay vì chỉ tập trung vào trò chơi tranh ảnh, vận động hoặc âm nhạc. Sự đa dạng về hình thức chơi giúp trẻ được thực hành nhiều chức năng giao tiếp và tình huống giao tiếp khác nhau. Việc lựa chọn đồ chơi, nội dung và hình thức chơi phù hợp với sở thích, khả năng và nhu cầu của trẻ sẽ giúp tăng mức độ tham gia, duy trì sự hợp tác và tạo động lực giao tiếp tự nhiên cho trẻ. Đây là nguyên tắc quan trọng để nâng cao hiệu quả can thiệp trong môi trường gia đình.

Thứ tư, bên cạnh các biện pháp phổ biến như nói mẫu, gợi nhắc và khuyến khích trẻ giao tiếp, cha mẹ cần được hướng dẫn sử dụng các kỹ thuật nâng cao như mở rộng lời nói của trẻ, duy trì hội thoại, tạo tình huống giao tiếp có chủ đích, đặt câu hỏi mở và phát triển kỹ năng giao tiếp luân phiên. Đây là những biện pháp có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng và tính chủ động của giao tiếp.

Thứ năm, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và cơ sở can thiệp. Cha mẹ cần nhận được sự tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ thường xuyên từ giáo viên, chuyên gia can thiệp nhằm giải quyết những khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện. Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và cơ sở can thiệp giúp bảo đảm tính thống nhất về mục tiêu, phương pháp và cách thức hỗ trợ trẻ.

### III. KẾT LUẬN

Kết quả khảo sát cho thấy, cha mẹ trẻ rối loạn phổ tự kỉ 3-4 tuổi đã có nhận thức tích cực về vai trò của việc phát triển kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động chơi tại gia đình và bước đầu dành thời gian tham gia hỗ trợ trẻ hằng ngày. Đây là điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò của gia đình trong quá trình can thiệp sớm và phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng vẫn tồn tại khoảng cách giữa nhận thức và năng lực thực hành của cha mẹ. Việc tổ chức các hoạt động chơi còn chưa đa dạng, các biện pháp hỗ trợ giao tiếp được sử dụng chủ yếu ở mức cơ bản, trong khi những kỹ thuật có tác dụng thúc đẩy giao tiếp ở mức độ cao hơn chưa được áp dụng thường xuyên. Bên cạnh đó, những hạn chế về thời gian, kiến thức chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động chơi tiếp tục là những rào cản ảnh

hướng đến hiệu quả hỗ trợ trẻ tại gia đình.

Để nâng cao hiệu quả phát triển KNGT cho trẻ RLPTK thông qua hoạt động chơi tại gia đình, cần chú trọng bồi dưỡng năng lực thực hành cho cha mẹ, đa dạng hóa các hình thức và nội dung trò chơi, tăng cường sử dụng các biện pháp hỗ trợ giao tiếp có chiều sâu, đồng thời đẩy mạnh sự phối hợp giữa gia đình và các cơ sở giáo dục,

can thiệp. Việc xây dựng các chương trình hướng dẫn cha mẹ mang tính hệ thống, thực tiễn và phù hợp với điều kiện của từng gia đình là yêu cầu cần thiết nhằm phát huy tối đa vai trò của cha mẹ trong quá trình hỗ trợ trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, góp phần nâng cao chất lượng can thiệp sớm và thúc đẩy sự hòa nhập của trẻ trong cuộc sống hằng ngày.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

American Psychiatric Association. (2013). *Diagnostic and statistical manual of mental disorders* (5th ed.). Arlington: American Psychiatric Publishing

Rogers, SJ, & Dawson, G. (2020). *Mô hình khởi đầu sớm của Denver dành cho trẻ nhỏ mắc chứng tự kỷ: Thúc đẩy ngôn ngữ, học tập và sự tham gia*. Ấn phẩm Guilford.

Nguyễn Xuân Hải, Hoàng Văn Tiến, Nguyễn Nữ Tâm An (chủ biên), Trần Văn Công, Hồ Thị Huyền Thương, Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Hoàng Thị Lệ Quyên, Phan Thiệu Xuân Giang (2019). *Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em tự kỷ tại Việt Nam (tài dành cho phụ huynh)*, NXB ĐHQG, Hà Nội

Hoa, Nguyễn Thanh, Nguyễn Nữ Tâm An & Nguyễn Công Khanh (2024). “Giới thiệu về các chương trình huấn luyện cha mẹ trẻ rối loạn phổ tự kỷ trên thế giới và định hướng vận dụng tại Việt Nam”, *Journal of Science: Educational Science*, tr. 190–198.

Đỗ Thị Thảo (2019), *Can thiệp sớm giáo dục trẻ RLPTK*, NXB Giáo dục Việt Nam.